

Số: /TTr-UBND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố kính trình Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ khoản 7 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh: “*Quyết định chính sách, biện pháp trong lĩnh vực giáo dục, y tế, lao động, văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao*”;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định:

“1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”;

Căn cứ điểm c khoản 6 mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-CP ngày 05/3/2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 262/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, Chính phủ giao UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: *“c) Trình HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước của Chương trình ...”*;

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 9 Chương III Quyết định số 37/2026/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030: *“a) Căn cứ điều kiện thực tế, xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 tại địa phương trình HĐND cùng cấp quyết định.”*

2. Cơ sở thực tiễn

Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 là chương trình mới, có phạm vi triển khai rộng, nội dung đa lĩnh vực, liên quan trực tiếp đến hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở, công tác dân số và phát triển, chăm sóc các đối tượng yếu thế, chăm sóc sức khỏe ban đầu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Thực hiện chủ trương của Quốc hội, Chính phủ, UBND cấp tỉnh có trách nhiệm trình HĐND cùng cấp ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình trên địa bàn. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng nhằm bảo đảm việc phân bổ nguồn lực đúng mục tiêu, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, hiệu quả, tránh dàn trải, lãng phí và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình.

Trong bối cảnh nguồn lực của thành phố còn hạn chế, việc phân bổ, huy động và sử dụng nguồn lực cần được thực hiện một cách hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên giải quyết các vấn đề cấp thiết, qua đó góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân và Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Mặt khác, nếu không kịp thời tham mưu trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết sẽ ảnh hưởng đến tiến độ phân bổ vốn và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Chương trình trên địa bàn; đồng thời gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị và địa phương trong việc rà soát, xây dựng kế hoạch, xác định nhu cầu, phân bổ và sử dụng nguồn vốn theo quy định. Do đó việc tham mưu ban hành Nghị quyết là cơ sở quan trọng để bảo đảm tính thống nhất, công khai, minh bạch trong phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình, tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện ngay sau khi được giao kế hoạch vốn.

Từ những cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc ban hành Nghị quyết của HĐND thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 là cần thiết, bảo đảm cơ sở pháp lý để tổ chức triển khai Chương trình kịp thời, hiệu quả, đúng quy định.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành văn bản

Cụ thể hóa các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình trên địa bàn thành phố; làm cơ sở cho việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư công hằng năm và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm; bảo đảm phân bổ nguồn lực công khai, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với mục tiêu phát triển của thành phố giai đoạn 2026 - 2030.

2. Quan điểm xây dựng nghị quyết

a) Việc tham mưu ban hành Nghị quyết phải bảo đảm phù hợp chủ trương của Đảng và đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản trong hệ thống pháp luật; đảm bảo tính minh bạch, khả thi, kịp thời của văn bản pháp luật.

b) Quy trình xây dựng văn bản đảm bảo tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Bảo đảm công khai, minh bạch, phân bổ vốn có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải nguồn lực; bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước và phù hợp khả năng cân đối nguồn lực của thành phố.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện Nghị quyết số 253/NQ-TT ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Thường trực HĐND thành phố về việc chấp thuận đề nghị xây dựng nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn. Ngày 04 tháng 6 năm 2026, UBND thành phố đã ban hành Công văn số 2888/UBND-KGVX về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết (Giao Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết số 253/NQ-TT).

2. Cơ quan soạn thảo (Sở Y tế) xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 26/2025/NQ-HĐND.

3. Cơ quan soạn thảo (Sở Y tế) tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, UBND các xã, phường trên địa bàn và đăng tải dự thảo trên cổng thông tin điện tử (của Sở Y tế) theo quy định (tại Công văn số .../SYT-TC ngày ...tháng... năm 2026).

4. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết được gửi đến Sở Tư pháp thẩm định theo Công văn số .../SYT-TC ngày ... tháng ... năm 2026 của Sở Y tế.

5. Trên cơ sở thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số .../BC-STP ngày ... tháng ... năm 2026, Sở Y tế đã giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định tại Báo cáo số .../BC-SYT ngày ... tháng ... năm 2026 và tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình UBND thành phố.

6. Ngày ... tháng ... năm 2026, thành viên UBND thành phố họp thống nhất trình HĐND thành phố dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

b) Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập, phê duyệt, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm; dự toán ngân sách nhà nước hằng năm thuộc Chương trình trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng gồm 03 Chương, 09 Điều:

a) Chương I Quy định chung gồm 02 Điều:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Điều 2. Đối tượng áp dụng

b) Chương II Quy định cụ thể gồm 05 Điều:

- Điều 3. Nguyên tắc phân bổ vốn

- Điều 4. Tiêu chí phân bổ ngân sách trung ương, ngân sách thành phố cho các sở ngành, cơ quan, đơn vị cấp thành phố

- Điều 5. Tiêu chí, hệ số phân bổ, phương pháp xác định điểm số phân bổ ngân sách trung ương, ngân sách thành phố cho các địa phương

- Điều 6. Định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách thành phố

- Điều 7. Bố trí vốn đối ứng của ngân sách địa phương

c) Chương III Điều khoản thi hành gồm 02 Điều:

- Điều 8. Tổ chức thực hiện

- Điều 9. Điều khoản thi hành

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

a) Dự kiến nguồn lực: Nguồn lực thực hiện Nghị quyết bao gồm vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình, vốn ngân sách địa phương đối ứng và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Chương trình theo quy định tại Quyết định số 37/2026/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết: Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết được bảo đảm thông qua hệ thống pháp luật hiện hành về đầu tư công, ngân sách nhà nước và chương trình mục tiêu quốc gia; chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương đã được quy định theo pháp luật hiện hành.

2. Thời gian trình thông qua Nghị quyết

UBND thành phố dự kiến trình HĐND thành phố thông qua Nghị quyết tại kỳ họp HĐND thành phố gần nhất (dự kiến kỳ họp chuyên đề tháng 9 năm 2026).

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, UBND thành phố kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình ý kiến thẩm định của Sở Y tế; Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; Tài liệu có liên quan)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.TU, TT.HĐND TP, TV.UBND TP;
- ĐU UBND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Ban VH-XH HĐND TP;
- Ban KT-NS HĐND TP;
- Bộ CHQS TP; Công an TP;
- Sở: YT, TC, TP, DT&TG, CT, Nội vụ, NN&MT, KH&CN, VH, TT&DL, XD;
- BQLDA DD&CN TP;
- BQLDA GT&NN TP;
- Lưu: VT,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH